

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG NGỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày: 21-11-2024

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nông Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Tấn Dũng.

Ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Thành Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Trinh Nhân, bà Hồ Thị Q - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Kim P (còn có tên là P1), sinh năm 1977; Nơi sinh: Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Chưa biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Thanh L và bà Nguyễn Thị H; Có chồng và 03 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/8/2022, Công an xã L xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức tài xỉu được, thua bằng tiền, chưa nộp phạt; Tạm giữ, tạm giam: Không; Có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Sơn H1, sinh năm 2004; nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Ngọc P2, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện P, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Người làm chứng: Nguyễn Hoài A, Nguyễn Minh H2, Bùi Thị K, Dương Quốc T, Bùi Văn T1, Nguyễn Thanh H3; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 16/7/2024, Trần Kim P điều khiển xe gắn máy biển số 67AA-028.XX, của Bùi Thị K, đến nhà Nguyễn Sơn H1 thuộc ấp L, xã L, để mua rau cải. P dựng xe ngoài đường, đi vào nhà H1, thấy điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, màu xanh rêu, có gắn ốp lưng và sim, điện thoại đang sạc để trên đầu tủ lạnh, không ai trông coi, nên P nảy sinh ý định trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. P dùng tay trái lấy điện thoại, tay phải rút sợi dây sạc rồi để điện thoại vào túi bên trái của quần thun đen đang mặc trên người và điều khiển xe chạy đi. Sau đó, P để điện thoại iPhone 11 Pro Max vào túi xách màu vàng, điều khiển xe đến tiệm điện thoại của Nguyễn Ngọc P2, tại ấp L, xã L, huyện P, tỉnh An Giang, bán điện thoại kèm ốp lưng vừa trộm được với giá 2.500.000 đồng. P2 đưa lại sim điện thoại, khi qua bến đò số 6, P ném sim điện thoại xuống sông. Sau đó P trả xe gắn máy 67AA-028.XX cho K. Đến ngày 17/7/2024, lực lượng Công an mời làm việc thì P thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản.

Vật chứng:

- 01 thẻ nhớ 02 GB có dòng chữ THANH SANG có chứa đoạn dữ liệu camera ghi hình nội dung diễn biến toàn bộ quá trình xảy ra vụ việc. Sau khi giám định, thẻ nhớ đựng trong phong bì màu trắng dán kín, niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì đóng hình dấu tròn màu đỏ của “PHÒNG K1 - CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP” và có các chữ ký ghi họ tên Lê Hoàng D và Hà Thanh E.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max 512 GB màu xanh rêu (đã qua sử dụng) do Nguyễn Ngọc P2 giao nộp. Đây là tài sản của Nguyễn Sơn H1 bị Trần Kim P lấy trộm. Cơ quan điều tra đã trả lại cho H1.

- 790.000 đồng, tiền P có được từ việc bán tài sản trộm cho Nguyễn Ngọc P2. Cơ quan điều tra đã trả lại cho P2.

- 01 xe gắn máy biển số 67AA-028.XX, nhãn hiệu HONDA, của Bùi Thị K, cho P mượn đi bán bánh mì. Bà K không có lỗi trong việc để bị cáo P sử dụng xe vào việc phạm tội nên không đề cập đến trách nhiệm hình sự của bà K. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà K.

- 01 túi màu vàng (đã cũ); 01 quần thun dài màu đen; 01 áo vải màu hồng, ngắn tay phía trước vạt áo bên phải có dòng chữ “Nice to meet you” màu đen; 01 áo vải màu vàng dài tay; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ (tất cả đã qua sử dụng).

- Đối với ốp lưng và sim điện thoại, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm, nhưng không tìm được.

Kết luận định giá tài sản số 28/KLHĐĐGTS-TTHS ngày 24/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H, kết luận: 01 điện thoại iPhone 11 Pro Max, dung lượng 512 GB, màu xanh rêu, đã qua sử dụng, trị giá 6.000.000 đồng. 01 cái ốp lưng bằng nhựa trong suốt của loại điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, đã qua sử dụng, trị giá 5.000 đồng. 01 sim điện thoại di động của nhà mạng Viettel số thuê bao 0971608745, đã qua sử dụng, trị giá 25.000 đồng. Tổng trị giá tài sản 6.030.000 đồng.

Kết luận giám định số 1100/KL-KTHS ngày 13/8/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, kết luận: Tập dữ liệu video có tên “clip vụ trộm điện thoại long hòa.mp4” được lưu trong thẻ nhớ gửi đến giám định không bị cắt, ghép, chỉnh sửa về nội dung hình ảnh.

Tại Cáo trạng truy tố số 52/CT-VKSHN ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự (Sau đây viết tắt là BLHS), xử phạt bị cáo Trần Kim P từ 03 đến 05 tháng tù, về “Tội trộm cắp tài sản”. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị: Buộc bị cáo Trần Kim P nộp lại số tiền 1.710.000 đồng, là số tiền thu lợi bất chính có được từ việc phạm tội để sung ngân sách Nhà nước. Tịch thu tiêu: 01 túi màu vàng, 01 quần thun dài màu đen là công cụ bị cáo P cất giấu tài sản sau khi trộm cắp. Trả lại bị cáo: 01 áo vải màu hồng, ngăn tay phía trước vạt áo bên phải có dòng chữ “Nice to meet you” màu đen; 01 áo vải màu vàng dài tay; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ (tất cả đã qua sử dụng). Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án đối với 01 thẻ nhớ. Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận, chỉ nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, chứng minh được:

[3] Bị cáo Trần Kim P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của bị hại Nguyễn Sơn H1 là 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, dung lượng 512GB, màu xanh rêu, có ốp lưng và sim, tổng trị giá 6.030.000 đồng. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trần Kim P phạm “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Trần Kim P là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, làm cho nhân dân hoang mang lo lắng; là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về nhân thân: Chưa có tiền án, có 01 tiền sự.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khắc phục một phần hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo là thành phần nhân dân lao động, chưa biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Căn cứ vào các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa. Bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1

Điều 51 của BLHS, nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại Điều 54 của BLHS.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, làm thuê bán bánh mì, không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[10] Về xử lý vật chứng: Đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[12] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[13] Những vấn đề khác Viện kiểm sát không đề cập, nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự,

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Kim P phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

1.2. Xử phạt bị cáo Trần Kim P 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Về xử lý vật chứng, căn cứ các khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các khoản 1 và 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quần thun dài màu đen, 01 (một) cái túi màu vàng đã cũ, đều đã qua sử dụng.

2.2. Trả lại Trần Kim P: 01 (một) áo vải màu hồng, ngắn tay, phía trước vạt áo bên phải có dòng chữ “NICE to meet you” màu đen; 01 (một) áo vải màu vàng, dài tay; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ; tất cả đều đã qua sử dụng.

Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp quản lý theo Biên bản giao, nhận ngày 16 tháng 10 năm 2024.

2.3. Buộc bị cáo Trần Kim P nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 1.710.000 (Một triệu bảy trăm mười nghìn) đồng.

2.4. Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án đối với Phong bì màu trắng dán kín, niêm phong còn nguyên vẹn, đóng hình dấu tròn màu đỏ của “PHÒNG K1 - CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP” và có các chữ ký ghi họ tên Lê Hoàng D và Hà Thanh E (Bút lục 22).

3. Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí, lệ phí tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Kim P phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21 tháng 11 năm 2024). Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại (nếu có);
- Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương nơi giám sát, giáo dục người được hưởng án treo (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Nông Phú